

Bài tập cuối tuần Lớp 4 – Tuần 25



Kiến thức cần nhớ

- Số lần xuất hiện của một sự kiện
- Phân số:
Mẫu số là số tự nhiên viết dưới gạch ngang.
Tử số là số tự nhiên viết trên gạch ngang.
* Lưu ý: Mẫu số luôn khác 0 còn tử số có thể bằng 0



PHẦN TRẮC NGHIỆM

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Trong túi có 2 chiếc bút xanh và 1 chiếc bút màu đỏ. Lan lấy ra 2 chiếc bút ra khỏi túi và quan sát màu bút lấy được. Có mấy sự kiện có thể xảy ra?

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 2. Minh gieo một con xúc xắc 100 lần và ghi lại số chấm xuất hiện ở mỗi lần gieo được kết quả như sau:

Số chấm xuất hiện	1	2	3	4	5	6
Số lần	15	20	18	22	10	15

Số lần gieo mà số chấm xuất hiện là số chẵn là:

- A. 15 B. 20 C. 57 D. 75

Câu 3. Minh quay tấm bìa như hình bên một số lần và thống kê được kết quả như sau:



Kết quả có thể	Nai	Cáo	Gấu
Số lần xuất hiện	15	55	30

Xác suất

- A. 15 B. 30 C. 55 D. 70

Câu 4. Phân số chỉ phần đã tô màu trong hình bên là:

- A. $\frac{3}{7}$ B. $\frac{1}{5}$ C. $\frac{3}{10}$ D. $\frac{7}{10}$





Câu 5. Phân số có mẫu số bằng 3, tử số bằng 7 là:

- A. $\frac{3}{7}$ B. $\frac{7}{3}$ C. $\frac{3}{10}$ D. $\frac{7}{10}$

Câu 6. Viết phân số sau: Ba mươi bảy phần hai mươi hai:

- A. $\frac{3}{2}$ B. $\frac{37}{20}$ C. $\frac{37}{22}$ D. $\frac{7}{22}$

Câu 7: Phân số nào chỉ số mặt cười không được tô màu dưới đây:

	A. $\frac{5}{7}$	B. $\frac{7}{12}$
	C. $\frac{7}{5}$	D. $\frac{7}{3}$



PHẦN TỰ LUẬN



Bài 1

Viết các phân số theo yêu cầu:

- a. Bốn phần bảy: d. Chín mươi chín phần một trăm:
- b. Mười phần tám: e. Ba mươi bảy phần hai mươi hai:
- c. Hai mươi hai phần mười: g. Bảy mươi hai phần hai mươi bảy :



Bài 2

Viết theo mẫu:

Phân số	Tử số	Mẫu số	Đọc
$\frac{4}{5}$	4	5	bốn phần năm
$\frac{6}{10}$			
			chín phần mười bốn
	15	21	



Bài 3

Từ 3 số: 5, 7, 12, hãy viết các phân số có tử số và mẫu số là các số đã cho.

Bài giải

.....

.....

.....

.....